

lần 10-30 giọt. Trẻ em từ 13 tháng đến 6 tuổi: ngày 5 giọt. Trẻ em từ 7-15 tuổi: ngày 2-3 lần, mỗi lần 5-10 giọt.

Chống chỉ định: Glôcôm.

Sommières au pentavit B (Pháp)

Dạng thuốc: Lọ 10ml nhỏ thuốc nhỏ mắt, khi dùng mới pha chứa:

<i>NaI</i>	100mg
<i>LiI</i>	20mg
<i>Calci chlorid</i>	80mg
<i>Thiamin HCl</i>	2mg
<i>Riboflavin</i>	0,6mg
<i>Vitamin B6</i>	0,6mg
<i>Nicotinamid</i>	4mg
<i>Calci pantothenat</i>	0,6mg

Chỉ định: Đục nhân mắt mới bắt đầu, lão suy mắt.

Liều dùng: Ngày nhỏ mắt 2-3 lần, mỗi lần 2 giọt.

Sorbacid lipuid (Ấn Độ)

Dạng thuốc: Lọ 200ml dd uống; cứ 5ml chứa:

<i>Gel khô Al hydroxyd</i>	0,3g
<i>Mg hydroxyd</i>	0,2g
<i>Dimeticon hoạt hóa</i>	25mg
<i>Dd sorbitol</i>	
(theo được điển Ấn Độ)	0,75g

Tác dụng: Chống acid dịch vị, đầy hơi.

Chỉ định: Các chứng đau dạ dày, kèm ợ chua, chướng hơi, loét dạ dày - tá tràng.

Liều dùng: Người lớn và trẻ em trên 12 tuổi: Ngày 2-3 lần x 1-2 thìa cà phê hòa vào ít nước hoặc sữa.

Biệt dược tương tự: Sorbacid (Ampharco)

Spagulax Sorbitol

Dạng thuốc: Hộp 220g thuốc cầm có:

<i>Dịch nhầy thực vật (Ispagul)</i>	123,2g
<i>Sorbitol</i>	83,6g
<i>Acid citric</i>	2,2g
<i>Dinatri phosphat</i>	11g

Tác dụng: Nhuận tràng cơ học, lợi mật.

Chỉ định: Rối loạn tiêu hóa, táo bón.

Liều dùng: 3 thìa cà phê, vào 1 trong 3 bữa ăn chính, uống với một lượng chất lỏng vừa đủ.

Chống chỉ định: Nghẽn ống tiêu hóa.

Lưu ý: Không dùng trong trường hợp nghẽn đường mật vì có sorbitol - Cảm giác trương bụng, nguy cơ ỉa chảy và đau bụng. *Spagulax au citrat potassium*, *Spagulax mucilage pur* thành phần có khác nhau một chút nhưng đều có tác dụng nhuận tràng cơ học, dùng chữa táo bón.

Spasmacol (Pháp)

Dạng thuốc: Hộp 375g thuốc cầm bao có:

<i>Gôm Sterculia</i>	187,5g
<i>Atropin sulfat</i>	0,01875g

Tác dụng: Nhuận tràng - chống co thắt.

Chỉ định: Bệnh đại tràng co thắt có táo bón, đau bụng.

Liều dùng: Uống 1-3 thìa cà phê vào cuối 2- hay 3 bữa ăn chính.

Chống chỉ định: Glôcôm góc đóng - Bí đại do rối loạn niệu đạo - tuyền tiền liệt. Hẹp ống tiêu hóa.

Lưu ý: Không dùng thuốc lâu dài - Có thể khô miệng, rối loạn điều tiết, nhịp tim nhanh, cảm giác trương bụng.

Spasmag (Pháp)

Dạng thuốc: Ống uống 5ml/viên nang có:

<i>Mg sulfat 7H₂O</i>	1,2/0,6g
<i>Men Saccharomyces</i>	0,1/0,05g

Mỗi ống uống 118mg Mg nguyên tố (tức 4,9mmol).

Mỗi viên nang có 59mg Mg nguyên tố (tức 2,4mmol).

Tác dụng: Liệu pháp Mg

Chỉ định: Thiếu hay giảm Mg

Liều dùng: Lắc mạnh ống thuốc, mở và kèm vào ít nước.

1) Thiếu Mg đã xác định (xem SoluMag). Người lớn uống 3 ống/ngày hay 5-7 viên/ngày. Trẻ em uống 10-30mg/kg/ngày. không quá 3 ống/ngày.

2) Tăng co giật (xem SoluMag). Người lớn: uống 2-3 ống/ngày. (1 ống trong bữa ăn chính), hay 4-6 viên/ngày. (2 viên trong mỗi 3 bữa ăn chính).

Chống chỉ định: Suy thận tiến triển hay nặng.

Lưu ý: Nếu dùng tetracyclin hay calci nên uống cách xa thuốc có Mg 3 giờ. Có thể bị ỉa chảy, đau bụng.